TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, TP HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2020/QĐST-DS	*TT, ngày 31 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần QTVN.

Địa chỉ: Tầng 1,2 Toà nhà Sailing Tower số 111A Pasteur phường BN, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Tổng giám đốc.

khách hàng cá nhân - Khối quản trị rủi ro- Ngân hàng TMCP QTVN, theo giấy uỷ quyền số 3.0141.17 ngày 16/01/2017 của tổng giám đốc Ngân hàng TMCP QTVN.

Uỷ quyền tham gia tố tụng cho cho ông Vũ Châu L, sinh năm 1997– Cán bộ xử lý nợ, theo giấy uỷ quyền số 79524.20 ngày 17/9/2020.

***Bị đơn*:** Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1975 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Thôn TH, xã BP, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Anh T uỷ quyền tham gia tố tụng cho chị H, theo văn bản uỷ quyền ngày 30/10/2020.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Chị Nguyễn Thị Tú A, sinh năm 1999.

Chị A uỷ quyền tham gia tố tụng cho chị Nguyễn Thị H, theo văn bản uỷ quyền ngày 30/10/2020.

+ Cháu Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 2004.

+ Cháu Nguyễn Đức K, sinh năm 2006.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu T và cháu K: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1975 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 (bố mẹ đẻ).

Cùng địa chỉ: Thôn TH, xã BP, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T xác nhận nợ và nhận trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP QTVN số tiền tổng là 417.890.849đ (*Bốn trăm mười bảy triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng tám trăm bốn mươi chín đồng*), trong đó nợ gốc là 180.048.947 đồng, tiền lãi trong hạn là 56.922.470 đồng, nợ lãi quá hạn là 180.919.432 đồng, tính đến ngày 08/12/2020.

2.2. Về lãi suất: Kể từ ngày 08/12/2020 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ anh T, chị H còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số CN026/HĐTD1-055/14 ngày 23/5/2014.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh T, chị H vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP QTVN theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP QTVN.

2.3. Sau khi anh T, chị H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP QTVN phải giải chấp tài sản thế chấp, trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 476280, số vào sổ cấp GCN: CH00134/1294/ttv cho anh Nguyễn Đức T.

2.4. Trường hợp anh T, chị H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ toàn bộ số tiền trên cho ngân hàng, anh T, chị H và gia đình đồng ý để Ngân hàng yêu cầu cơ quan nhà nước xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 618, tờ bản đồ số: 06 diện tích 161.1m^2 tại địa chỉ: Thôn TH, xã BP, huyện TT, thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 476280, số vào sổ cấp GCN: CH00134/1294/ttv do Uỷ ban nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội cấp ngày 07/10/2011 cho ông Nguyễn Đức T. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 1713/2012, quyển số 04 TP/CC-SCC/HĐTC ngày 13/10/2012 tại Văn phòng Công chứng HĐ, Thành phố Hà Nội, để thu hồi nợ.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Đức T, chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 10.358.000đ (*Mười triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồ*ng).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP QTVN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 10.130.000 đ *(Mười triệu một trăm ba mươi nghìn đồng)* theo biên lai số AA/2016/0011675 ngày 15/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;
Huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yên